

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: TVS Research khuyến nghị NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu tại vùng 1,300

09/07/2024

VN-Index tăng 10.2 điểm (+0.8%) và kết phiên ở mức 1,294

- Khối ngoại bán ròng 459 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là FPT (678 tỷ VND), MSN (156 tỷ VND) và VRE (92 tỷ VND)
- NĐT cá nhân trong nước mua ròng 439 tỷ VND, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là FPT (605 tỷ VND), MSN (150 tỷ VND) và MWG (104 tỷ VND)

Chúng tôi cho rằng NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu tại vùng 1,300

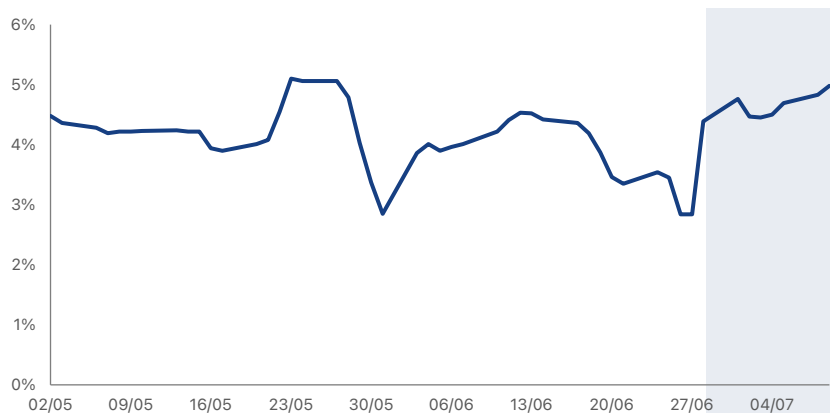
- VN-Index tăng mạnh và hướng đến vùng 1,300. Chúng tôi giữ nguyên quan điểm về việc VN-Index tiếp tục giao dịch trong vùng 1,250 - 1,300. Do VN-Index đã tiến đến vùng mục tiêu tại biên trên 1,300, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu trong các phiên tới. NĐT có thể mở mua lại khi VN-Index quay lại vùng biên dưới 1,250.

Chênh lệch basis ở mức -1.3 điểm

- Chỉ số VN30F1M tăng 6.5 điểm (+0.5%) lên mức 1,321 và chỉ số VN30 tăng 6 điểm (+0.5%) lên mức 1,322

Lãi suất liên ngân hàng tăng trở lại do NHNN tăng hút tín phiếu thông qua kênh OMO, bán USD và tăng trưởng tín dụng

Lãi suất bình quân liên ngân hàng kỳ hạn ON tăng từ tháng 5 2024 đến hiện tại [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,294	0.8%
KLGD [triệu CP]	779	7.7%
GTGD [tỷ VND]	21,781	9.6%
Khớp lệnh	20,158	15.0%
Thoả thuận	1,623	-30.7%
HNX-Index		
Đóng cửa	246	2.1%
KLGD [triệu CP]	69	31.2%
GTGD [tỷ VND]	1,647	48.7%
UPCoM		
Đóng cửa	99	1.4%
KLGD [triệu CP]	69	21.6%
GTGD [tỷ VND]	1,448	19.7%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường tăng điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

Nguyễn Đức Anh

anhnd@tvs.vn

+84 24 32484820 Ext. 6417

Tổng quan thị trường hôm nay

CP Ngân hàng tác động tích cực đến thị trường

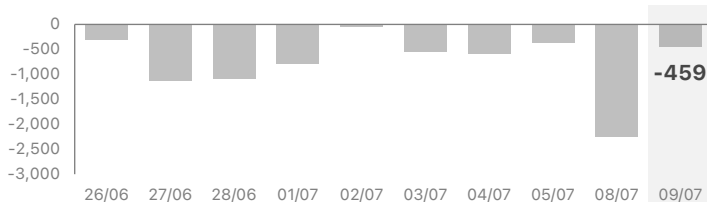
VN-Index ▲ 1,294 (+0.8%)
779.1 triệu CP 21,781 tỷ VND (+9.6%)

HNX-Index ▲ 246 (+2.1%)
69.2 triệu CP 1,647 tỷ VND (+48.7%)

UPCoM-Index ▲ 99 (+1.4%)
68.9 triệu CP 1,448 tỷ VND (+19.7%)

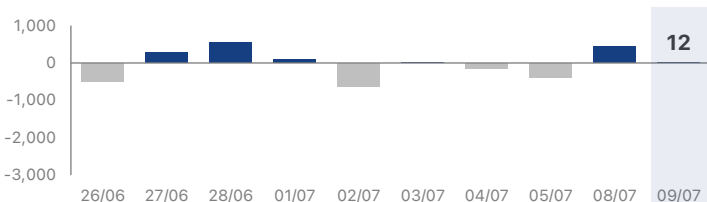
Khối ngoại tiếp tục bán mạnh FPT

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài [tỷ VND]



Tổ chức trong nước mua ròng cổ phiếu CNTT

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức trong nước [tỷ VND]



Lực cầu từ NĐT cá nhân tiếp tục hỗ trợ VN-Index

Giá trị mua/bán ròng của NĐT trong nước [tỷ VND]



VN-Index có hiệu suất cao nhất trong 3 chỉ số

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [Ytd] của các chỉ số [%]



Chứng khoán Nhật Bản tăng điểm mạnh nhờ các cổ phiếu công nghệ và xuất khẩu

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,294	787	0.8%	14.3%	16.0	1.8	1,155	1,080	61	1,275
HNX-Index	Việt Nam	246	61	1.0%	6.8%	17.5	1.3	250	230	61	243
S&P 500	Mỹ	5,573	77,192	0.1%	17.5%	26.1	5.0	4,590	4,180	77	5,463
Dow Jones	Mỹ	39,345	16,128	-0.1%	4.3%	22.5	5.0	35,600	34,000	59	39,036
FTSE 100	Anh	8,193	3,141	-0.1%	6.1%	14.3	1.9	7,700	7,200	48	8,196
Euro Stoxx 50	Euro	4,970	6,293	-0.2%	10.1%	14.2	2.0	4,410	4,160	52	4,932
Shanghai Composite	Trung Quốc	2,959	43,129	1.3%	-0.1%	14.0	1.2	3,310	3,000	41	2,986
SZSE Component	Trung Quốc	8,706	27,388	1.7%	-7.4%	19.8	1.9	12,500	10,000	35	8,963
Hang Seng	Hồng Kông	17,523	6,098	0.0%	4.4%	9.8	1.0	20,300	16,700	38	17,953
Nikkei 225	Nhật Bản	41,580	21,405	2.0%	24.3%	26.7	2.2	33,450	31,400	75	39,492
KOSPI	Hàn Quốc	2,867	7,945	0.3%	7.4%	16.9	1.0	2,650	2,470	68	2,792

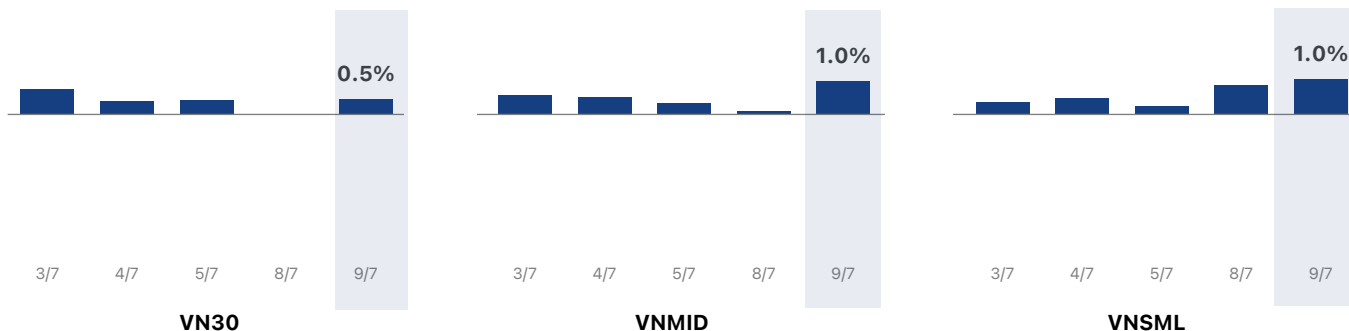
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

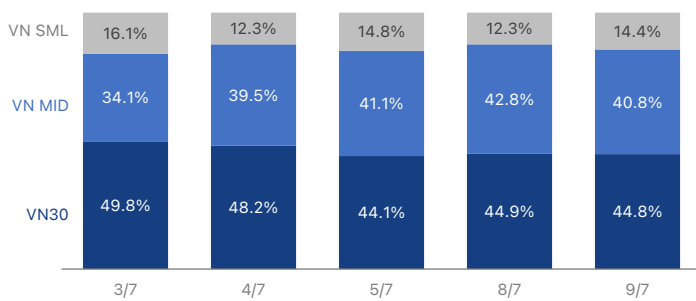
Cả ba nhóm chỉ số tăng điểm

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



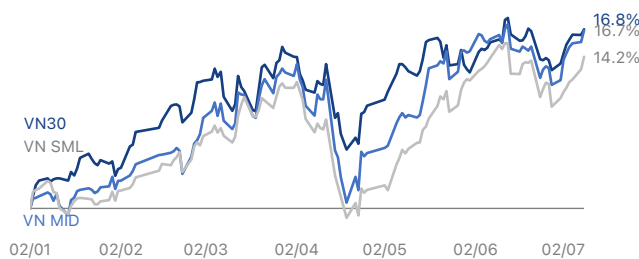
Dòng tiền tập trung vào nhóm VN MID và VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



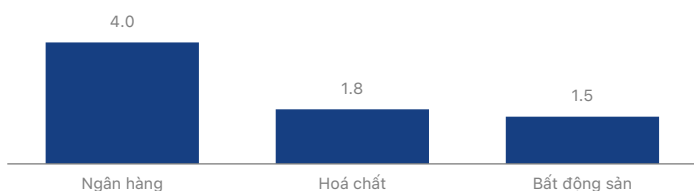
CP Phân bón cải thiện hiệu suất VNSML

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



Nhóm Ngân Hàng và Hóa Chất tác động tích cực

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



...trong khi CNTT và Du lịch & Giải trí bị bán

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Định giá P/E CP BĐS thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.9	11.0
Bất động sản	17.4	20.1
Thực phẩm và đồ uống	22.4	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	17.9	14.2
Tài nguyên Cơ bản	27.4	17.2
Dịch vụ tài chính	19.8	14.6
Hóa chất	24.6	14.9
Công nghệ Thông tin	26.0	16.2
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	15.2	16.8
Xây dựng và Vật liệu	26.0	16.6
Du lịch và Giải trí	925.1	17.1
Bán lẻ	69.2	21.3
Dầu khí	11.9	16.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	16.7	11.3
Bảo hiểm	12.7	19.3
Y tế	14.7	14.5
Ô tô và phụ tùng	17.8	15.0
Truyền thông	93.3	80.4
Viễn thông	78.7	82.5

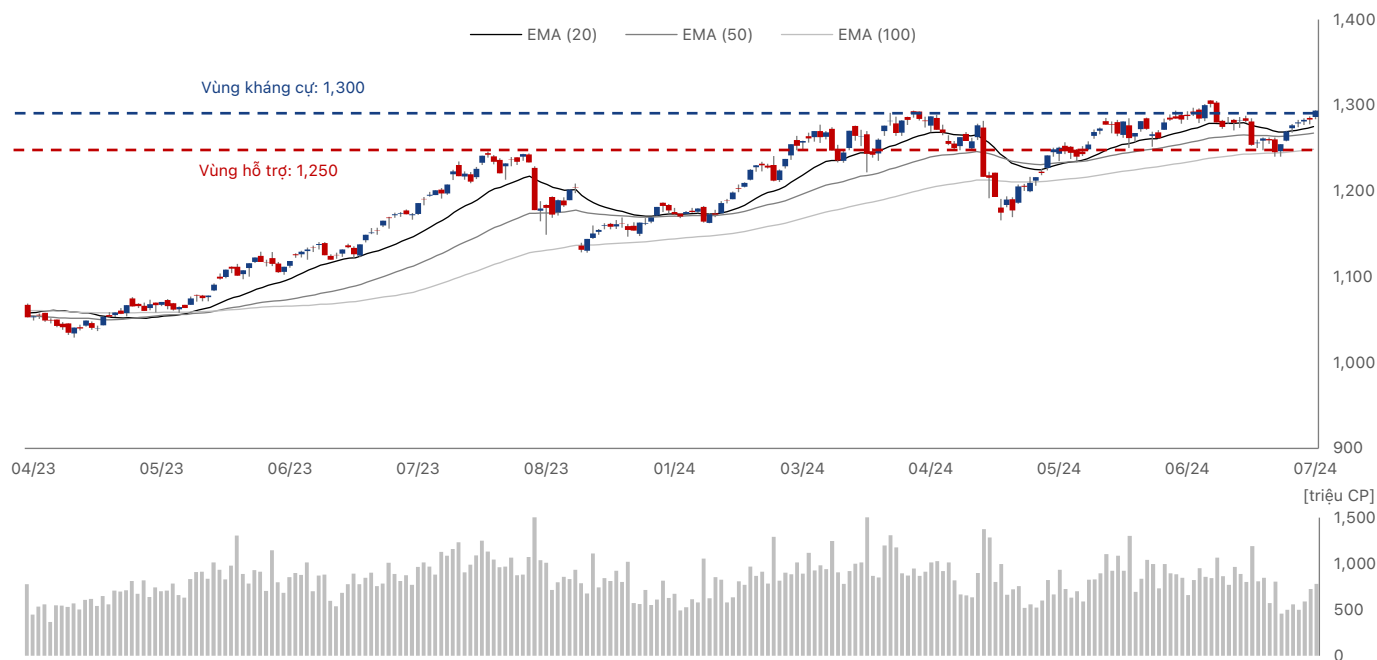
Nguồn: Fiinpro, TVS Research

Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index hướng đến vùng kháng cự 1,300

VN-Index giao dịch trong vùng 1,250 - 1,300

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	57	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,274	1,294	Mua
Stochastic %K	100	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,269	1,294	Mua
Momentum (10)	37	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,257	1,294	Mua
MACD level (12,36)	-16	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,208	1,294	Mua
Tín hiệu mua			1	Exponential Moving Average (20)	1,274	1,294	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,267	1,294	Mua
Tín hiệu bán			3	Exponential Moving Average (100)	1,248	1,294	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,210	1,294	Mua
				Bollinger Band (20)	1,274	1,294	Mua
				Tín hiệu mua			8
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			0

• VN-Index tăng mạnh và vượt kháng cự 1,285, đồng thời đóng cửa trên các đường tín hiệu ngắn hạn như MA10, EMA10 và đường midband của Bollinger band cho thấy thị trường vẫn có thể tăng trong các phiên tới và hướng đến vùng 1,300. Chúng tôi duy trì quan điểm tại báo cáo trước về việc VN-Index giao dịch trong vùng 1,250 - 1,300. Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu khi VN-Index tiến đến vùng 1,300

Thông tin vĩ mô/Doanh nghiệp

Thông tin vĩ mô

VHM (HSX, giá đóng cửa 38,300 VND, +0.8%): Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà vừa ra chỉ đạo gỡ vướng các dự án BT chuyển tiếp tới từ việc trình Nghị quyết xử lý vướng mắc cho dự án BT lên Quốc hội sau khi Luật Đầu tư PPP sửa đổi được thông qua (T10 2024). Chúng tôi kỳ vọng việc đẩy nhanh tiến độ xử lý các dự án BT chuyển tiếp sẽ tác động tích cực tới các DN có các dự án BT lớn bị chậm trễ nhiều năm như Vinhomes Đan Phượng (quỹ đất được TP HN trả cho dự án BT vành đai 2), qua đó đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án này và đảm bảo presales của VHM trong những năm tới.

HHV (HSX, giá đóng cửa 12,700 VND, +0.8%): Lũy kế H1 2024, doanh thu 1,469 tỷ VND (+28% YoY), LNST 221 tỷ VND (+15% YoY), tương đương hoàn thành 55% mục tiêu lợi nhuận cả năm. Với khối lượng công việc lớn đến từ các dự án đầu tư công như cao tốc Hữu Nghị- Chi Lăng (TMĐT 25,300 tỷ VND), chúng tôi dự báo KQKD của HHV sẽ tăng trưởng khả quan trong thời gian tới.

QNS (UpCOM, giá đóng cửa 50,000 VND, +1.0%): QNS vừa thông qua đầu tư mở rộng nâng công suất nhà máy đường An Khê lên 25,000 TMN, từ 18,000 TMN và nâng công suất nhà máy điện sinh khối lên 135MW, từ 95MW, vốn đầu tư dùng vốn tự có và vay ngân hàng. Tiến độ từ T6 2024 và đi vào hoạt động T11 2027. Lợi nhuận gộp mảng đường-điện đang chiếm khoảng 15% cơ cấu BLN của QNS.

1/7 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**

Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 50.3

6/7 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T6 2024**

Thực tế: 4.1% YoY, Kỳ trước: 4.0% YoY

11/7 **Mỹ- Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 3.3% YoY

14/7 **Trung Quốc- Công bố tăng trưởng GDP Q2 2024**

Kỳ trước: 5.3% YoY

17/7 **Châu Âu- Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 2.6% YoY

18/7 **Đảo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**

29/7 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

Vì sao thị trường tăng điểm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis về mức âm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



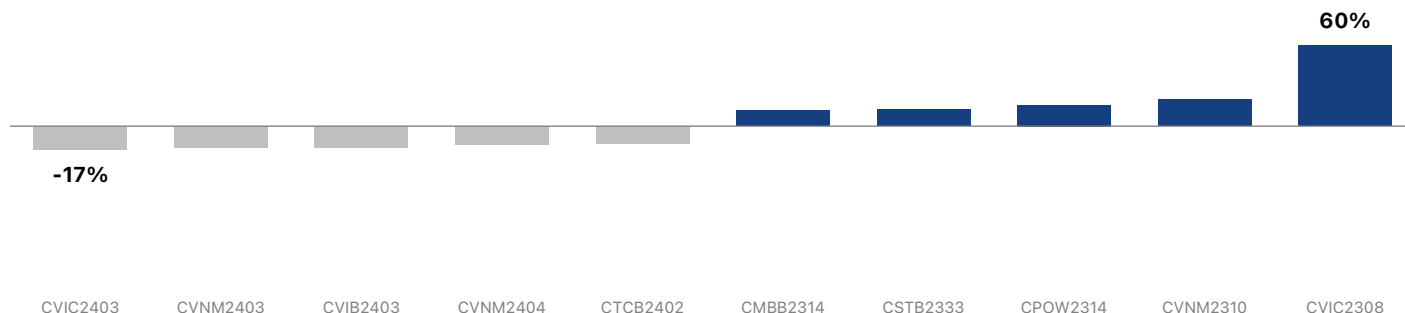
- Chỉ số VN30F1M tăng 6.5 điểm (+0.5%) lên mức 1,321 và chỉ số VN30 tăng 6 điểm (+0.5%) lên mức 1,322

Số mã chứng quyền tăng chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 57 mã tăng ở mức bình quân +6.2% và 49 mã giảm ở mức bình quân -8.2%

Mã chứng quyền CVIC2308 tăng mạnh nhất, +60% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

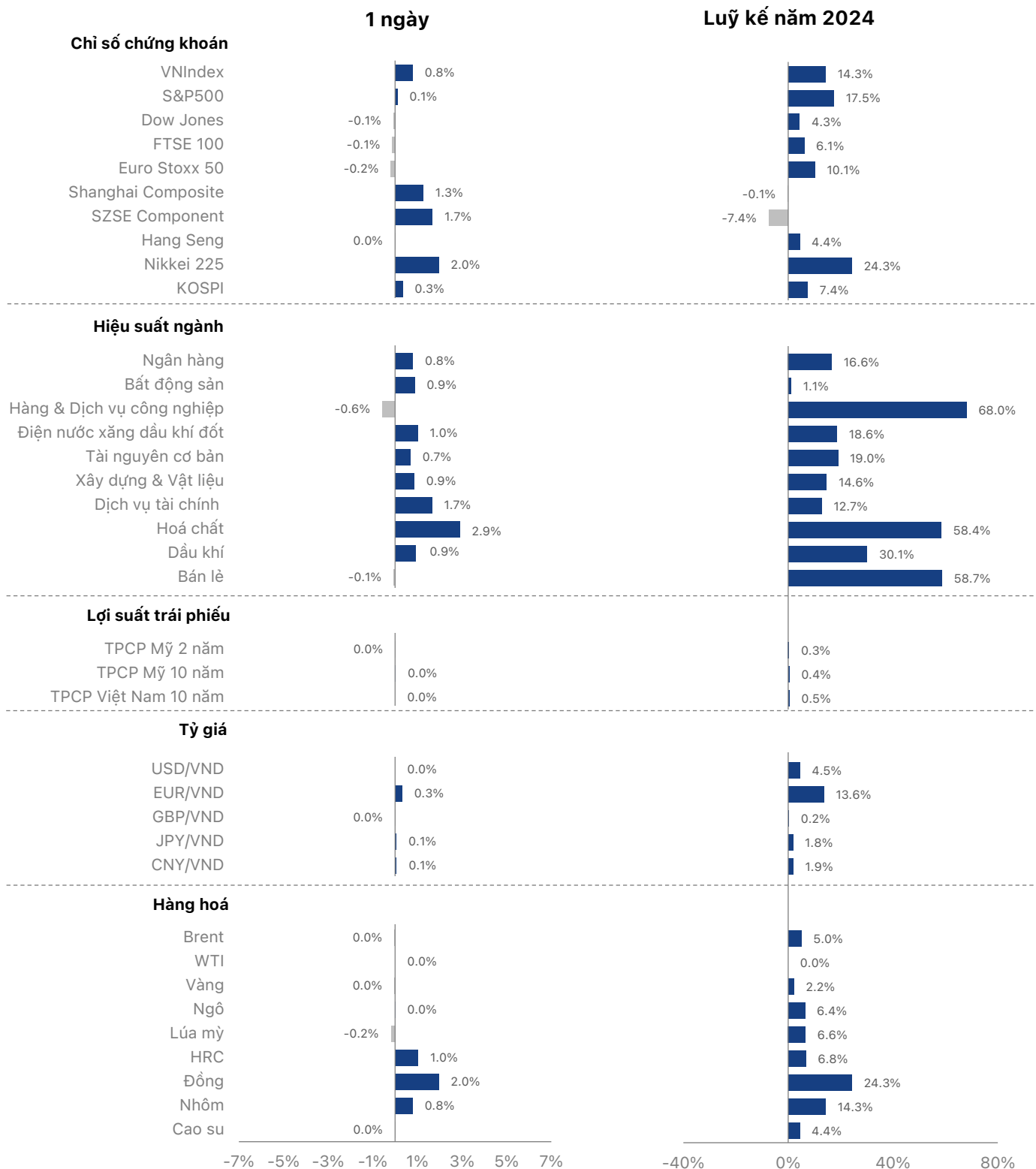
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
VHM	Bất động sản	38,300	166,772	0.7	1%	-12%	7.6	0.9	71,400	86%	16/05
KBC	Bất động sản	28,950	22,222	1.5	1%	-10%	22.7	1.2	40,300	39%	16/05
SSI	Dịch vụ tài chính	34,650	52,292	1.1	0%	5%	20.4	2.2	43,300	25%	16/05
PVD	Dầu khí	30,550	16,982	1.2	1%	7%	25.5	1.1	25,100	23%	16/05
MBB	Ngân hàng	23,150	122,841	1.0	2%	24%	6.0	1.3	28,200	22%	16/05
VCB	Ngân hàng	88,100	492,399	0.9	1%	9%	15.1	2.8	107,200	22%	16/05
QTP	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	17,000	7,607	0.6	2%	15%	10.9	1.4	20,500	21%	16/05
VHC	Thực phẩm và đồ uống	73,900	16,587	1.2	1%	22%	19.4	2.1	84,200	14%	16/05
PVS	Dầu khí	44,200	21,126	1.6	3%	13%	22.2	1.6	50,300	14%	16/05
NLG	Bất động sản	43,400	16,699	1.6	-2%	22%	41.7	1.8	48,500	12%	16/05
HPG	Tài nguyên Cơ bản	29,000	185,491	1.3	1%	13%	19.9	1.8	31,200	8%	16/05
TCB	Ngân hàng	23,350	164,501	1.0	0%	52%	8.3	1.2	25,100	7%	16/05
MWG	Bán lẻ	66,800	97,656	1.0	0%	58%	93.2	3.9	68,800	3%	16/05
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	85,000	26,391	0.7	1%	19%	10.1	2.9	81,000	-5%	16/05

Danh sách báo cáo phát hành gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T2 2024	Vĩ mô	08/03/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T2 2024	Toàn thị trường	08/03/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Công Đạt

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Đặng Mai Phương

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn